|  |
| --- |
| **TỲ NI CON ĐƯỜNG CHUYỂN HÓA NỘI TÂM - PHẦN 1** |

|  |
| --- |
| Trang 2 / 5  **I. DẪN NHẬP** **A.    Phần Duyên Khởi:** Khi xưa, Phật thuyết pháp 49 năm hơn ba trăm pháp hội, diệu nghĩa thật thâm lường ẩn áo uyên thâm kín nhiệm. Nhưng không vượt thoát ba cửa vô lậu. Đó là con đường: “Giới-Định-Tuệ”. Vì sao? Vì có giữ giới tâm mới có định, tâm định thì tuệ mới phát sanh. Như vậy chúng ta khẳng định rằng giới là căn bản chính để thuận dòng giải thoát, con đường thành Phật tác Tổ cũng từ đây. **Kinh Tâm Địa Quán Phật dạy:** “Người giữ gìn giới luật dù xuất gia chỉ trong một ngày đêm cũng được hai trăm vạn kiếp không sa đọa ác thú. Người đó thường sanh nơi nhàn cảnh, hưởng phước trí thù thắng, thường gặp Thiện tri thức, vĩnh viễn không thoái chuyển, thường gặp chư Phật được Phật thọ ký, ngồi tòa kim Cang thành bậc Đại Giác”. Do đó, người xưa thường nói: “Giới có công năng như chiếc bè báu đưa người qua bể khổ, giới là cửa ngõ vào cảnh Niết Bàn. Thế nên trong mười tông phái của Phật giáo, dù chúng ta tu theo tông phái nào cũng phải lấy giới làm thầy. Cho nên người muốn được quả vui, dứt trừ mầm mống của khổ đau mà không giữ gìn tịnh giới thì không thể được”. **Kinh Đại Niết Bàn Phật dạy:** “Giới là thềm thang của tất cả pháp lành, cũng là cội gốc của tất cả thiện pháp: như quả đại địa là cội gốc của tất cả thảo mộc phát sanh. Giới là một đấng Đạo Sư tối cao của các thiện căn: là vị thượng chủ dẫn dắt đàn thương nhân. Giới là thắng tràng của tất cả các thiện pháp: như thắng tràng của Thiên Đế Thích. Giới là công năng đoạn trừ vĩnh viễn tất cả ác nghiệp và tam ác đạo, như các dược thảo có công năng trị liệu tất cả các thứ ác bệnh. Giới là tư lương trên đường hiểm sanh tử, giới là chiếc áo giáp đồng, là cây gậy thần trừ diệt ác thần kiết sử. Giới là một thần chú tối linh, diệt trừ rắn độc phiền não. Giới là cây cầu để qua khỏi hạnh nghiệp tội ác”. Như vậy, chúng ta khẳng định rằng: Dù chúng ra có thực hành pháp môn nào: hoặc Thiền quán, Tịnh độ, Mật chú… bất luận đoạn phiền não hay chứng chơn thường, đối với giới pháp của Phật dạy, đều phải óc tính cách quyết định thọ mạng của hành giả. Nếu không giữ giới được tinh nghiêm thì tất cả các việc công phu hành trì đều không có thể thành tựu. **Như trong Kinh Lăng Nghiệm Phật đã từng dạy:** “Như nấu cát mà muốn thành cơm, trọn không thể có được”. Ngay đây hành giả phải tự nghiệm lấy, chớ nói suông vô ích, đến khi bệnh nặng những tri kiến, tri giải học suông một đời làm sao cứu nổi cơn vô thường sắp đến! Phải biết rõ vua Diêm La không kiêng nể một ai, cho dù chúng ta thông suốt Tam Tạng Kinh điển.v.v… Đều không màng đến nếu không tịnh nghiệm giới pháp. **Thiền Sư Quy Sơn dạy:** “Một mai bệnh nặng trên giường, mọi thứ đau đớn đoanh vây bức bách. Sớm tối lo nghĩ, trong lòng lo sợ bồi hồi. Đường trước mịt mờ chưa biết về đâu, bây giờ mới biết ăn năn, đợi khát đào giếng sao kịp? Hận mình sớm chẳng lo tu, đến lúc tuổi già nhiều điều tội lỗi. Khi sắp rời bỏ cuộc đời sự sống tan rã nhanh chóng, trong lòng khiếp sợ kinh hoàng. Giống như lưới thủng chim bay, thức tâm theo nghiệp. Như kẻ mắc nợ, ai mạnh kéo trước, trong tâm nhiều mối, nặng đâu sa đó”. Như vậy, chúng ta thấy rõ, trên từ chư Phật dưới các bậc Tổ sư đều dạy chúng ta lúc còn khỏe mạnh phải thúc liễm thân tâm trau dồi giới đức. Song điều tiên quyết ở đây là làm sao để phát huy năng lực của định và tuệ? Nhưng nếu không có giữ gìn giới hạnh trang nghiêm thì thử hỏi định và tuệ làm sao phát khởi? **Kinh Niết Bàn, Phật dạy:** “Nếu không có hộ trì giới luật làm sao được Phật tánh? Tất cả chúng sanh dù sẵn có Phật tánh, nhưng phải nhờ trì giới. Sau đó Phật tánh mới hiển lộ, nhân thấy Phật tánh mới chứng được giác trí”. **B. Bản Chất và Giới Thể Của Giới Luật:** Nói chung giới luật thì nhiều, nhưng không ngoài hai môn: “Chỉ trì và tác trì”. ***1) Chỉ trì:*** là đình chỉ, đình chỉ không làm các điều ác, tức là quy định về điều giới, đó là giới thuộc chỉ trì. Song bản chất của chỉ trì lại có hai: thứ nhất là ngăn ngừa để tránh xa các tội ác, như cấm uống rượu… vì nó có thể phạm vào trọng tội khác như: uống rượu say có thể dẫn đến sát sanh (giết người)… tà dâm (hãm hiếp phụ nữ). Thứ hai là cấm hẳn các việc: sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, chích hút xì ke ma túy vì chúng là những tội ác ngay trong bản chất. ***2) Tác trì:*** là tu thiện, tức là làm các điều thiện, nghĩa là quy định về các pháp yết ma, đó là luật thuộc về tác trì. Thí dụ: thực hành 10 giới là: “Chỉ trì” giữ gìn giới pháp tăng tưởng thiện tâm là “Tác trì”. Nên nói giới luật là: “Phòng phi chỉ ác” nghĩa là dừng ác nơi thân, miệng, ý. Song trong hai phần Chỉ trì và Tác trì nêu trên, điều quan trọng nhất chính là “Giới thể”. Bởi vì giới thể là “Vô biểu nghiệp” tức là năng lực tác ý luôn luôn hoạt động khi chúng ta giữ gìn giới pháp. Năng lực có được giới thể này là khi chúng ta phát nguyện thọ trì giới pháp của Phật, với thâm tâm thành kính ứng tác từ thể tánh vô niệm. Như thế, giới thể là một năng lực sống động khi chúng ta tiếp xúc căn cảnh trong cuộc sống giữa đời thường, nó có một công năng hoàn bị, khi chúng ta sắp sửa phóng tâm dục nhiễm. Như vậy, chúng ta muốn được an vui và hạnh phúc, thoát khỏi cảnh trầm luân của kiếp người, ta đừng có mơ mộng đâu xa, mà ở ngay nơi mảnh đất thực tại này, ta luôn luôn tỉnh giác về thân, khẩu, ý. **Trong Kinh A Hàm Phật có dạy:** “Này các thầy Tỷ kheo! Có một người buổi sáng ý nghĩ điều lành, miệng nói lời lành, thân làm điều lành. Người ấy có một buổi sáng an ổn và hạnh phúc. Này các thầy Tỷ kheo! Có một người buổi trưa ý nghĩ điều lành, miệng nói lời lành, thân làm điều lành. Người ấy có một buổi trưa an ổn và hạnh phúc. Này các thầy Tỷ kheo! Có một người buổi chiều ý nghĩ điều lành, miệng nói lời lành, thân làm điều lành. Người ấy có một buổi chiều an ổn và hạnh phúc”. Qua đoạn Kinh văn này, chúng ta thấy rõ Đức Phật đâu có dạy điều gì cao siêu mầu nhiệm, mà chỉ dạy một buổi sáng ý nghĩ điều lành… Đây là bí yếu vào đạo, là cửa ngõ để đi đến con đường của “Giới-Định-Tuệ”. Vì sao? Vì khi chúng ta không tỉnh giác thì dễ dấy niệm ác, mà đã dấy niệm ác thì luôn luôn tìm cách hại người này, hại kẻ khác. Song những hạt giống ác pháp này nó không mất, mà nó tích lũy đủ nhân đủ duyên nó tạo ác, mà đã tạo tác rồi thì giới pháp khó mà giữ được. Còn chúng ta luôn nghĩ về điều lành, thân làm điều lành, miệng nói lời lành, thì hạt giống thiện pháp này tích lũy và tăng trưởng lên. Từ đó, ta đi vào cuộc sống giữa đời thường này giới thể tự bộc phát và giữ gìn pháp thân huệ mạng cho ta. Đây là sự thật vậy! Vì chúng tôi quan sát trong đại chúng tu tập người nào hay hại người này, kẻ kia không sớm thì muộn đều phạm vào giới pháp của Phật Tổ. Khoa học bây giờ cũng chứng minh tương trợ khi một hành giả khởi niệm tương tác như thế nào!     1.  Một hạt lúa nẩy mầm mười phương chấn động. 2.    Hòn sỏi búng vào biển đại dương bốn biển chấn động. 3.    Con bướm vỗ cánh ở phương Nam làm thành giông tố ở phương Tây. 4.    Trên trời có những hiện tượng xấu thì đất nước đó sắp xảy ra chiến tranh. **Kinh Trì Địa, Phật dạy:**  “Nguyên nhân để được 32 tướng tốt không có gì khác hơn là do nghiêm trì giới luật. Nếu trước không trì giới thì nay mong làm thân hạ tiện còn không được, huống gì lại được thân tướng đại nhân”. Như vậy, chúng ta thấy rõ Đức Phật dạy muốn được thân tướng đại nhân, thì luôn luôn nghiêm trì tịnh giới được trọn vẹn và miên mật, trước là phải tu tập về phương pháp “Tùy hỷ”. Tùy hỷ là phương thuốc thần diệu khi chúng ta còn đang trên bước đường công phu tu tập. Chẳng hạn như khi chúng ta thấy người đó giảng pháp hay, độ rất nhiều người, chúng ta phải tùy hỷ trợ duyên, chớ đừng cản trở. Vì sao? Vì trong lúc chúng ta tùy hỷ trợ duyên, là chúng ta tăng trưởng hạt giống Bồ đề tâm thêm lên. Còn ta tật đố, ghen ghét, ích kỷ… thì quả báo khó mà lường được. Khi chúng ta cản trở một vị thầy đi giảng pháp cho các Phật tử vì nhu cầu “Thính pháp” văn kinh, thì ác pháp tăng tưởng mà thiện pháp thì tổn giảm. Lại có khi do tâm tật đố, ích kỷ ngủ ngầm ta không quán chiếu được, nên khởi tâm hủy báng pháp môn Đại thừa cho rằng không phải Phật nói, xúi giục người nghe pháp chẳng kính tin. Ấy là tội “Vô gián địa ngục”, hành giả  phải cẩn trọng về điểm này! **Trong Kinh Chư Pháp Vô Hành có ghi:**  “Thời quá khứ có một pháp sư hiệu Oai Nghi, chuyên học tập pháp Tiểu thừa, không tin pháp Đại thừa, lại còn sanh tâm hủy báng, cho pháp Đại thừa không phải do Phật thuyết. Do ác nghiệp ấy, sau khi xả thân, đọa vào đại địa ngục, trải qua bao nhiêu số kiếp phải thọ quả khổ. Khi từ trong địa ngục ra chuyển sanh lên nhân gian được làm người nhưng lại bị đui mù. Nếu không đui mù lại sanh vào nhà tà kiến, không có nhân duyên gần gũi Tam Bảo để nghe chánh pháp”. Ngài Hàn Sơn cũng nói về điểm này:  “Nhắn ông bọn xuất gia Sao gọi là xuất gia Xa hoa cầu nuôi sống Tiếp nối dòng họ sang Ngon lưỡi ngọt môi mép Tâm cong vạy cong thêm Trọn ngày lễ đạo tràng Trì Kinh đặt thời khóa Lư đốt thần Phật hương Thỉnh chuông cao tiếng hòa Sáu thời thường lễ bái Đêm đêm chẳng chịu nằm Chỉ vì mến tiền của Trong tâm chẳng siêu thoát Thấy người khác đạo cao Lại ganh ghét chê bai Cứt lừa sanh xạ hương Khổ thay Phật Đà da”. |